TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2018/ HSST
Ngày: 20/7/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG - TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ma Quang Nhanh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Ngọc Ngư

2. Ông: Nông Văn Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2018, tại Hội trường nhà văn hóa phố G, thị trấn G, huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2018/HSST, ngày 26 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2018/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 5 năm 2018, đối với bị cáo:

Trần Quốc V, sinh ngày 26/10/1974. Tên gọi khác không.

ĐKHKTT: Phố G, TT. G, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; chức vụ trước khi phạm tội: không; trình độ học vấn: 07/12; Con ông: Trần Ngọc H, đã chết; con bà: Nguyễn Thị D, SN 1957; gia đình có 05 anh chị em, bị can là con thứ nhất; vợ: Lê Thị Điểm, SN: 1976; con: có 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2011 bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Chữa bệnh Giáo dục lao động xã hội huyện P, theo QĐ số 2626/QĐ-UBND ngày 09/08/2011 của Ủy ban nhân dân huyện P.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 24/01/2018 đến nay, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người làm chứng:* Anh Trần Văn H – Sinh năm 1988, trú tại: xóm K, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

- *Người chứng kiến:* anh Trương Hồng P– Sinh năm 1982, trú tại: phố G, thị trấn G, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 12 giờ 20 phút ngày 24/01/2018, tại phố G, thị trấn G, huyện P, tổ công tác của Công an huyện P phối hợp với Công an thị trấn G bắt quả tang Trần Quốc V có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Trần Văn H (SN 1988, trú tại xóm K, xã T, huyện P). Tang vật thu giữ gồm: Thu giữ trong túi áo ngực bên phải của H 01 gói chất bột màu trắng được gói bên ngoài bằng lớp giấy bạc màu vàng nghi là ma túy loại Heroine; thu giữ 200.000VNĐ trong túi quần bên phải của V. Hồi 13 giờ cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện P tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của V phát hiện, thu giữ: 02

gói chất bột màu trắng, được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu vàng nghi là ma túy loại Heroine để trong chiếc mũ bảo hiểm (Vỏ màu xanh, trắng, đỏ, nhãn hiệu

ROSSI Tân Á Đại Thành) treo trên tường khu bếp nhà V; Thu giữ 01 mũ bảo hiểm (vỏ màu xanh, trắng, đỏ, nhãn hiệu ROSSI Tân Á Đại Thành).

Cùng ngày cân xác định chất bột màu trắng thu giữ của V và Hùng có trọng lượng là 0,212 gam.

Tại bản kết luận giám định số 325/KL-PC54 ngày 31/01/2018 của Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Hùng là ma tuý loại Heroine có khối lượng là 0,022gam, số chất bột màu trắng thu giữ của V là ma tuý loại Heroine, có khối lượng 0,19 gam.

Tại cơ quan điều tra V khai: Do cả V và H đều là người nghiện ma túy, khoảng hơn 12 giờ ngày 24/01/2018, H đến nhà V hỏi mua ma túy để sử dụng, H đưa cho V 200.000đ, V nhận tiền cất vào trong túi quần bên phải đang mặc trên người rồi lấy 01 gói ma túy bán cho H, thì bị bắt quả tang như nêu trên. Số tiền 200.000đ thu giữ của V là do vừa bán ma túy cho Hùng mà có. V thừa nhận 02 gói ma túy thu giữ khi khám xét là của V. Về nguồn gốc 3 gói ma túy, V khai mua của người đàn ông không quen biết ở khu vực phường Q, TP Thái Nguyên với giá 450.000đ.

Tại bản cáo trạng số 23/CT- VKSPL ngày 26/4/2018, Viện Kiểm sát nhân huyện P truy tố bị cáo Trần Quốc V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1, Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Quốc V phạm tội:

" Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51 BLHS năm 2015, xử phạt Trần Quốc V từ 30 đến 36 tháng tù giam. Phạt bổ sung bị cáo từ 5 đến 7 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Xử lý theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cở sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của bị cáo: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, do vậy có đủ căn cứ để xác định: Hồi 12 giờ 20 phút ngày 24/01/2018, tại nhà của Trần Quốc V tại phố G, thị trấn G, huyện P. Trần Quốc V đã có hành vi bán trái phép cho Trần Văn Hùng 01 gói heroine, thu lợi 200.000đ. Số heroine còn lại 0,19 gam V chưa kịp tiêu thụ thì bị khám xét thu giữ.

Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Trần Quốc V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 BLHS là có căn cứ.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

" 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Ma túy là nguyên nhân dẫn đến căn bệnh thế kỷ và các loại tội phạm khác, bị cáo nhận thức rõ về điều đó nhưng vẫn cố tình mua bán để thu lợi cho bản thân. Việc đưa bị cáo ra truy tố và xét xử là cần thiết để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo tuy chưa có tiền án, tiền sự nhưng về nhân thân bị cáo đã bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Chữa bệnh Giáo dục lao động xã hội huyện P năm 2011 . Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự nào. Tuy nhiên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thấy trước được sự trừng phạt nghiêm khắc của pháp luật, nhưng vẫn cố tình vi phạm bất chấp hậu quả nên cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian, nhằm giúp bị cáo cai nghiệm ma túy và phấn đấu cải tạo thành người lương thiện.

[5] Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Hành vi mua bán ma túy của bị cáo bị pháp luật nghiêm cấm, xã hội lên án . Bị cáo nhận thức rõ được điều này tuy nhiên bị cáo vẫn cố tình phạm tội nên Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS đối với bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

[7] Trong vụ án này còn có Trần Văn H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hành vi không cấu thành tội phạm, Công an huyện P đã xử phạt
vi phạm hành chính. Về nguồn gốc số ma túy V khai mua của người nam giới không rõ lai lịch có địa chỉ tại phường Q, TP Thái Nguyên, Cơ quan điều tra phối hợp với Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thái Nguyên tiếp tục điều tra xử lý sau.

[8] Vật chứng vụ án: Cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng mà V đã bán ma túy cho Hùng. Vật chứng là ma túy và chiếc mũ bảo hiểm cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 BLTT hình sự.

[9] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015; khoản 2 Điều 106; 135 và 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án:

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Quốc V** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

1. Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc V 30 (Ba mươi) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 24/01/2018. Phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền 5.000.000 (Năm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng *(Tại giấy ủy nhiệm chi số 20 ngày 10/5/2018 của CAPL chuyển vào tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự huyện P)*. Tịch thu tiêu hủy 04 bì niêm phong ký hiệu A1,A2, A3, A4 và 01 chiếc mũ bảo hiểm nhãn hiệu Rossi đã cũ *(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 25 ngày 17/5 /2018 giữa Công an huyện P và Chi cục thi hành án dân sự huyện P)*.

3. Án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- VKS H. Phú Lương;
- Công an H. Phú Lương;
- Chi cục THADSHPL;
- Sở TP T. Thái nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã TT. G;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Ma Quang Nhanh

TAND TỈNH THÁI NGUYÊN
TAND TP. THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2018

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày tháng năm 2018

Tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số /2018/TLST- HS ngày tháng năm 2018 đối với.

Bị cáo: Phạm Hồng Diệp, sinh ngày 10 tháng 5 năm1968.

ĐKHKTT: Tổ 7, ph□ờng Cam Giá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết qur tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: Bị cáo Phạm Hồng Diệp phạm tội: " Đánh bạc".

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015; Điều 329, Điều 106 BLTTHS, Điều 135 BLTTHS; Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về mức hình phạt: Xử phạt: Phạm Hồng Diệp tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2018.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong ký hiệu D1, D2 (Biên bản giao nhận số 160 ngày 09/02/2018 giữa Công an và Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên)

Biểu quyết 3/3.

5. Về các vấn đề khác:

- Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút ngày /3/2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Kết quả biểu quyết: 3/3

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Kim Thu

Hồi 12 giờ 20 phút ngày 11 tháng 1 năm 2018, tại khu vực xóm 9, xã Cổ Lũng, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Công an huyện P phối hợp với công an xã Cổ Lũng bắt quả tang Nguyễn Xuân Tân đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; thu giữ trong lòng bàn tay phải của Tân 03 gói chất bột màu trắng, nghi là ma túy loại heroine, được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu vàng; 02 xi lanh nhựa loại 03 ml, một ống nước cất. Tại bản Kết luận giám định số 267/KL-PC54Ngày 18 tháng 1 năm 2018 của phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Xuân Tân là ma túy loại Heroine có khối lượng 0,317 gam.

Tân Khai bản thân nghiện ma túy. khoảng 12 giờ ngày 11 tháng 1/2018, tân đi xe ô tô khách đến khu vực Xóm 9, xã Cổ Lũng, huyện P Tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân, tân gặp một người nam giới(không biết tên tuổi địa chỉ), tân mua của người này 200.000 đồng được 03 gói ma túy, số ma túy này được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu vàng, 02 xi lanh nhựa loại 0,3 ml, 01 ống nước cất.Tân cầm số ma túy trong lòng bàn tay phải đang tìm nơi sử dụng thì bị bắt quả tang.

Hồi 12 giờ 20 ngày 11 tháng 8 năm 2018,Tại khu vực xóm 9, xã Cổ Lũng, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Nguyễn Xuân Tân đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,317 gam ma túy loại heroine, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang

Họ và tên: Nguyễn Xuân Tân; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 10/6/1975;

Nơi sinh và cư trú: Thôn 6, xã Phú Tiến, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: laođộng tự do;Trình độ học vấn 4/12;

Con ông: Nguyễn Xuân Dị, đã chết; Con bà: Nguyễn Thị Nguyệt, SN 1940; gia đình có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ 6; Có vợ là Nguyễn Thị Lý, SN 1978; có 01 con chung sinh năm 2000 .

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 11/01/2018 đến ngày 18 tháng 1 năm 2018 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện đang tạm giữ tại công an huyện P.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Xuân Tân đã phạm vào tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy";Quy định tại khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015 như sau:

" 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm"

a).....

c) heroine, Methamphetamine.....có trọng lượng từ 0,1 gam đến dưới 0,5 gam"

Về nguồn gốc số ma túy Tân khai mua của người nam giới không rõ lai lịch, địa chỉ, ở khu vực xóm 9, xã Cổ Lũng, huyện P, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.